

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 32/2017/HSST
Ngày 14/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Vũ

Các hội thẩm nhân dân: Ông Tống Như Hải

Bà Vương Thị Thu

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Bùi Thị Duyên - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thanh Ba

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017. Tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2017/TLST-HS ngày 18/8/2017 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Công H- Sinh ngày: 08/2/1985.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: khu 5 xã T, huyện T, tỉnh P.

- Dân tộc: Kinh ; Trình độ văn hoá: 02/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con ông: Nguyễn Công C, SN: 1949; Con bà: Mè Thị P (đã chết).

- Vợ: Phạm Thị T, SN: 1994; Con: 01 con, sinh năm 2016.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Tiểu sử: Tại bản án số: 224/2011/HSST ngày 06/9/2011 Tòa án nhân dân quận Long Biên - Thành phố Hà Nội, xử phạt Nguyễn Công H 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách: 13 tháng 28 ngày tính từ ngày tuyên án.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 30/4/2017 đến ngày 03/5/2017, hiện đang tại ngoại tại khu 6, xã T, huyện T, tỉnh P.(bị cáo có đơn xin xử vắng mặt)

2/ Nguyễn Văn T - Sinh ngày: 01/01/1984.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: khu 2 xã T, huyện T, tỉnh P.

Dân tộc: Kinh ; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

- Con ông: Nguyễn Văn L (đã chết ngày 25/6/2017).

- Con bà: Nguyễn Thị S, sinh năm: 1956,

- Vợ, con: chưa có.

- Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 30/4/2017 đến ngày 03/5/2017, hiện đang tại ngoại tại khu 2 xã T, huyện T, tỉnh P.

3/ Nguyễn Danh L - Sinh ngày: 01/3/1985.

Nơi ĐKHKTT: khu 4 xã T, huyện T, tỉnh P.

- Chỗ ở: Khu 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh P.
- Dân tộc: Kinh ; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.
- Con ông: Nguyễn Xuân T (đã chết); Con bà: Lê Thị S, sinh năm 1952,
- Vợ: Ngân Thị T, sinh năm: 1996; Con: Có 01 con, sinh năm 2015.
- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 30/4/2017 đến ngày 03/5/2017, hiện đang tại ngoại tại khu 2 xã T, huyện T, tỉnh P.

4/ Nguyễn Đức V - Sinh ngày: 23/02/1985.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: khu 3, xã T, huyện T, tỉnh P.

- Dân tộc: Kinh ; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân.
- Con ông: Nguyễn Văn C (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1952;
- Vợ: Lê Thị L, SN: 1989; Con: 01 con, sinh năm 2015.
- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 30/4/2017 đến ngày 03/5/2017, hiện đang tại ngoại tại khu 3 xã T, huyện T, tỉnh P.

5/ Nguyễn Thế Đ - Sinh ngày: 19/02/1984.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu 4 xã T, huyện T, tỉnh P.

- Dân tộc: Kinh ; Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.
- Con ông: Nguyễn Thế N, sinh 1960; Con bà: Nguyễn Thị B, sinh 1964
- Vợ: Nguyễn Minh S, sinh năm 1985; Con: có 02 con. Lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2012.
- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 30/4/2017 đến ngày 03/5/2017, hiện đang tại ngoại tại khu 4 xã T, huyện T, tỉnh P.

6/ Nguyễn Văn C (tên gọi khác B) - Sinh ngày: 26/12/1983.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: khu 1 xã T, huyện T, tỉnh P.

- Dân tộc: Kinh ; - Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.
- Con ông: Nguyễn Huy B (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1959,
- Vợ: Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm: 1984; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015.
- Tiền án, Tiền sự: Không.

Hiện đang tại ngoại tại khu 1 xã T, huyện T, tỉnh P.

Các bị cáo L, V, C, Đ, T có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Cao T, sinh năm 1984 (có mặt)

Nơi ĐKHKTT: Khu 3 xã T, huyện T, tỉnh P.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Thế Đ; Nguyễn Danh L; Nguyễn Văn T; Nguyễn Công H; Nguyễn Đức V; Nguyễn Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 30/4/2017 sau khi đi họp lớp về, Nguyễn Văn C; Nguyễn Thế Đ; Nguyễn Văn T; Nguyễn Công H; Nguyễn Đức V cùng một số người khác hẹn nhau tập trung ở nhà Nguyễn Cao T để đi thăm nhà H. Tại gian phòng khách nhà T, C, Đ, T, H và V cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi ba cây thắng thua bằng tiền. H đã đi mua 01 bộ bài tú lơ khơ rồi cả 5 người cùng lọc bài, chỉ giữ lại 36 quân bài từ A đến 9. T, V, Đ, Cảnh trực tiếp cầm bài chơi, H chơi ké bài của Đ để đánh với T. Thể lệ chơi: Mỗi người được chia 03 quân bài rồi cộng điểm (nếu tổng điểm lớn hơn 10 thì lấy số cuối hàng đơn vị), tổng điểm là 10 hoặc 20 thì được tính là 10 điểm. Sau đó sẽ so sánh điểm với người cầm chương, ai cao điểm hơn sẽ được người cầm chương trả tiền và ngược lại. Số tiền quy định cho mỗi lần chơi: Người thua phải trả cho người thắng 20.000 đồng, nếu được 9, 10 điểm thì người thắng được người thua trả 40.000 đồng. Trường hợp bằng điểm thì so sánh chất theo thứ tự ưu tiên Rô- Cơ- Tép- Bích, được 10 điểm sẽ đổi chương. Chơi được khoảng 30 phút thì Cảnh về trước do bị thua hết tiền. Đ, T, V, H tiếp tục ngồi chơi. Đến khoảng 16 giờ thì Nguyễn Danh L đến và tham gia chơi cùng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày bị Công an huyện Thanh Ba đã bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Kiểm tra thu giữ trên người các đối tượng:

- Nguyễn Công H: 01 ví giả da màu nâu đã cũ bên trong có 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Công H và 81.000 đ.

- Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR màu đen xám sử dụng số sim: 01639.xxx.xxx và 41.000 đồng.

- Nguyễn Danh L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG DUOS màu trắng, sử dụng số sim: 0123.xxx.xxxx và một ví giả da màu đen bên trong có 01 Chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe số 250179000789 đều mang tên Nguyễn Danh L và 8.580.000 đồng.

- Nguyễn Đức V: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R1001 màu đen sử dụng số sim 0988.xxx.xxx và 01 ví giả da màu đen.

- Nguyễn Thế Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lumia 525 màu đen sử dụng số sim: 0978.xxx.xxx; 01 ví giả da màu đen bên trong có 01 chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe số AH520794 đều mang tên Nguyễn Thế Đ, 01 giấy Đăng ký xe mô tô số 0047305, BKS 19L2-1844 mang tên Trịnh Văn K.

Ngày 01/5/2017 Nguyễn Văn C đã tự đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của bản thân. Các bị can khai nhận số tiền sử dụng để đánh bạc như sau:

- Nguyễn Văn C sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc và đã bị thua hết số tiền trên.

- Nguyễn Thế Đ sử dụng 210.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Đ thắng được số tiền 1.370.000 đồng. Toàn bộ tiền để trên chiếu bạc.

- Nguyễn Danh L sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc, đến khi bị bắt L thua còn 980.000 đồng. Toàn bộ tiền để trên chiếu bạc.

- Nguyễn Văn T sử dụng 1.950.000 đồng để đánh bạc, đến khi bị bắt T thua còn 1.010.000 đồng. Toàn bộ tiền để trên chiếu bạc

- Nguyễn Công Hà sử dụng 1.700.000 đồng để đánh bạc. Đến khi bị bắt, Hà bị thua còn 1.600.000 đồng. Toàn bộ tiền để trên chiếu bạc.

- Nguyễn Đức V sử dụng 600.000 đồng để đánh bạc. Đến khi bị bắt, V thắng được 1.300.000 đồng. Toàn bộ tiền để trên chiếu bạc.

Tại bản cáo trạng số: 32/KSĐT ngày 21/7/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba truy tố Nguyễn Thế Đ; Nguyễn Danh L; Nguyễn Văn T; Nguyễn Công H; Nguyễn Đức V; Nguyễn Văn C về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”.

Tại phiên toà các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị xem xét giảm nhẹ.

Đại diện VKS tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 248 BLHS, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS đối với Nguyễn Công H;

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 248 BLHS, điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 31 BLHS đối với Nguyễn Thế Đ; Nguyễn Danh L; Nguyễn Văn T; Nguyễn Đức V.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 248 BLHS, điểm h, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46, Điều 31 BLHS đối với Nguyễn Văn C.

Đề nghị xử phạt: Nguyễn Công H từ 03 đến 06 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ.

Đề nghị phạt: Nguyễn Văn C từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ

Đề nghị phạt: Nguyễn Thế Đ; Nguyễn Danh L; Nguyễn Văn T; Nguyễn Đức V mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ và quy đổi theo quy định

Ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng và các vấn đề khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo.

XÉT THẤY:

Ngày 30/4/2017 Nguyễn Thế Đ; Nguyễn Danh L; Nguyễn Văn T; Nguyễn Công H; Nguyễn Đức V; Nguyễn Văn C có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi “ba cây” được thua bằng tiền, số tiền dùng vào việc đánh bạc trên năm triệu đồng. Hành vi trên của các bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc”.

Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết định khung hình phạt nên bị truy tố và xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS.

Về số tiền khi tham gia đánh bạc đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn C sử dụng 300.000 đồng, Nguyễn Thế Đ sử dụng 210.000 đồng, Nguyễn Danh L sử dụng 1.500.000 đồng, Nguyễn Văn T sử dụng 1.950.000 đồng, Nguyễn Công H sử dụng 1.700.000 đồng, Nguyễn Đức V sử dụng 600.000 đồng để đánh bạc.

Tội phạm các bị cáo vi phạm thuộc loại ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng đến sự ổn định kinh tế gia đình. Từ việc đánh bạc có thể nảy sinh nhiều tệ nạn, tội phạm khác. Trong điều kiện hiện nay các hình thức đánh bạc xảy ra đa dạng và ở nhiều nơi, đã có nhiều hình thức tuyên truyền giáo dục, đã có nhiều vụ án được đưa ra xét xử nhưng tình hình diễn biến còn nhiều phức tạp, loại án đánh bạc, tổ chức đánh bạc chiếm tỷ lệ lớn và không giảm, vì vậy phải đưa ra xét xử là cần thiết.

Xét vai trò của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy rằng:

Quá trình điều tra không xác định ai là người khởi xướng việc đánh bạc.

Nguyễn Thế Đ; Nguyễn Danh L; Nguyễn Văn T; Nguyễn Đức V là người trực tiếp đánh bạc, các bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào, quá trình điều tra đã khai báo thành khẩn, tại phiên tòa thể hiện thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Nguyễn Công H là người trực tiếp đánh bạc, quá trình điều tra đã khai báo thành khẩn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Nguyễn Văn C là người trực tiếp đánh bạc, bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào, đầu thú và quá trình điều tra đã khai báo thành khẩn, tại phiên tòa thể hiện thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, p khoản 1 Điều 46 BLHS, khoản 2 Điều 46 BLHS. Bị cáo có số tiền tham gia đánh bạc ít, thời gian tham gia đánh bạc ít và tự chấm dứt hành vi nên tính chất mức độ ít nguy hiểm hơn nên hình phạt cần nhẹ hơn bị cáo khác.

Tội phạm có tính chất ít nghiêm trọng, các bị cáo có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, vì vậy không cần thiết phải phạt tù mà phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ điều kiện giáo dục. Riêng Nguyễn Văn H cần phạt tù giam mới có tác dụng giáo dục, phòng ngừa.

Đối với Nguyễn Cao T (là chủ nhà) mặc dù biết các đối tượng đánh bạc tại nhà ở của mình nhưng T không ngăn cản mà còn đứng xem các đối tượng đánh bạc. Hành vi của Nguyễn Cao T có dấu hiệu đồng phạm của tội đánh bạc với vai trò giúp sức. Tại quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 01/QĐ-THS ngày 02/8/2017 TAND huyện Thanh Ba đã trả hồ sơ cho VKSND huyện Thanh Ba thực hiện việc điều tra bổ sung. Song VKSND huyện Thanh Ba giữ nguyên quan điểm. Do giới hạn của việc xét xử, TAND huyện Thanh Ba đưa ra xét xử theo quy định tại Điều 196 BLTTHS. Tùy nghi cấp phúc thẩm hoặc giám đốc thẩm xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Cao T.

Về vật chứng: Vật chứng không liên quan đến tội phạm cần trả lại. Số tiền đánh bạc là phương tiện phạm tội cần phải tịch thu sung công. Vật chứng là 36 quân bài tú lơ khơ từ quân A đến quân 9 là công cụ phạm tội hoặc không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Công H; Nguyễn Thế Đ; Nguyễn Văn T; Nguyễn Danh L; Nguyễn Đức V; Nguyễn Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248 BLHS, điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 31 BLHS đối với Nguyễn Thế Đ; Nguyễn Văn T; Nguyễn Danh L; Nguyễn Đức V;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248 BLHS, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS đối với Nguyễn Công H;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248 BLHS, điểm h, p khoản 1 Điều 46 BLHS khoản 2 Điều 46 BLHS; Điều 31 BLHS đối với Nguyễn Văn C.

Xử phạt Nguyễn Công H 03 (ba) tháng tù, được trừ 04 ngày tạm giữ từ 30/4/2017 đến 03/5/2017. Còn phải chấp hành 02 tháng 26 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 04 ngày tạm giữ từ 30/4/2017 đến 03/5/2017 quy đổi bằng 12 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 08 tháng 18 ngày. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh P nhận được Quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập của Nguyễn Văn T mỗi tháng 100.000 đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước.

Xử phạt: Nguyễn Thế Đ 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 04 ngày tạm giữ từ 30/4/2017 đến 03/5/2017 quy đổi bằng 12 ngày cải tạo không

giám giữ, còn phải chấp hành 08 tháng 18 ngày. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh P nhận được Quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập của Nguyễn Thê Đ mỗi tháng 100.000 đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước.

Xử phạt: Nguyễn Đức V 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 04 ngày tạm giữ từ 30/4/2017 đến 03/5/2017 quy đổi bằng 12 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 08 tháng 18 ngày. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh P nhận được Quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập của Nguyễn Đức V mỗi tháng 100.000 đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước.

Xử phạt: Nguyễn Danh L 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 04 ngày tạm giữ từ 30/4/2017 đến 03/5/2017 quy đổi bằng 12 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 08 tháng 18 ngày. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh P nhận được Quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập của Nguyễn Danh L mỗi tháng 100.000 đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước.

Xử phạt: Nguyễn Văn C 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh P nhận được Quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập của Nguyễn Văn C mỗi tháng 100.000 đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 41 BLHS, điểm c, d khoản 2 điều 76 BLTTHS; Khoản 1, 2 Điều 99 của BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 6.260.000 đồng (*sáu triệu hai trăm sáu mươi ngàn đồng*). Tịch thu tiêu hủy 36 quân bài tú lơ khơ từ quân A đến quân 9

Trả lại tài sản cho:

- Nguyễn Công H: 01 ví giả da màu nâu đã cũ bên trong có 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Công H.

- Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR màu đen xám sử dụng số sim: 01639.xxx.xxx.

- Nguyễn Danh L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG DUOS màu trắng, sử dụng số sim: 0123.xxx.xxxx và một ví giả da màu đen bên trong có 01

Chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe số 250179000789 đều mang tên Nguyễn Danh L.

- Nguyễn Đức V: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R1001 màu đen sử dụng số sim 0988.xxx.xxx và 01 ví giả da màu đen.

- Nguyễn Thế Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lumia 525 màu đen sử dụng số sim: 0978.xxx.xxx; 01 ví giả da màu đen bên trong có 01 chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe số AH520794 đều mang tên Nguyễn Thế Đ, 01 giấy Đăng ký xe mô tô số 0047305, BKS 19L2-1844 mang tên Trịnh Văn K.

Trả lại cho Nguyễn Công H 81.000 đồng; Nguyễn Văn T 41.000 đồng; Nguyễn Danh L 8.580.000 đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Các vật chứng trên theo biên bản giao vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba ngày 21/8/2017.

Nguyễn Thế Đ; Nguyễn Danh L; Nguyễn Văn T; Nguyễn Công H; Nguyễn Đức V; Nguyễn Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần quyền lợi liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện
- THADS huyện
- Công an huyện
- Các bị cáo
- UBND nơi các bị cáo T.H.A
- THAHS
- Lưu HS-AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Vũ